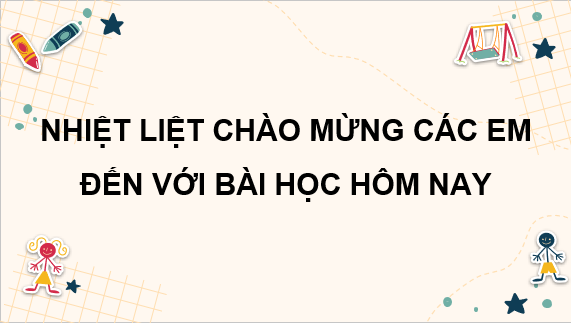
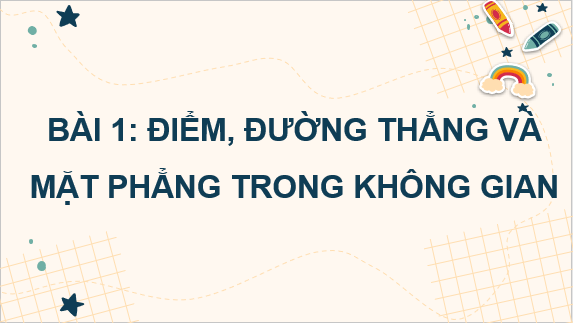
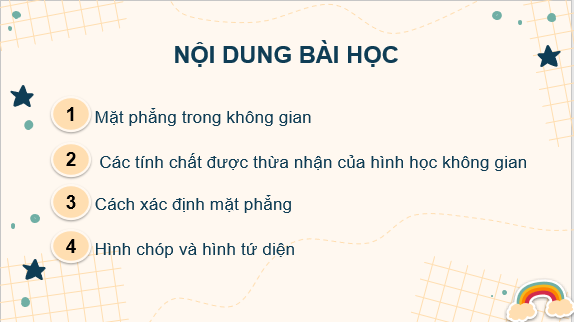
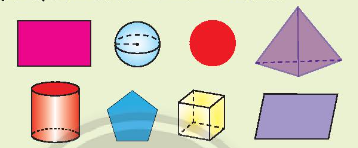
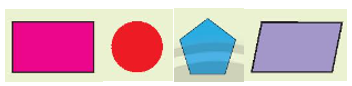
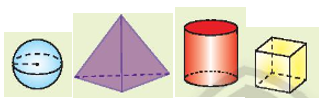
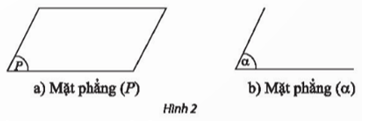
# Bài 1: Điểm, đường thẳng và mặt phẳng trong không gian

*Chỉ từ 500k mua trọn bộ Giáo án Toán 11 Chân trời sáng tạo bản PPT trình bày khoa học, đẹp mắt (Chỉ 70k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1:** Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN -** Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2:** Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
  
  
  
  
  
.....................................  
.....................................  
.....................................  
**Giáo án Toán 11 Bài 1 (Chân trời sáng tạo): Điểm, đường thẳng và mặt phẳng trong không gian**  
**I.** **MỤC TIÊU**  
**1. Kiến thức, kĩ năng**  
Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:  
- Nhận biết các quan hệ liên thuộc cơ bản giữa điểm, đường thẳng, mặt phẳng trong không gian.  
- Mô tả được ba cách xác định mặt phẳng (qua ba điểm không thẳng hàng; qua một đường thẳng và một điểm không thuộc đường thẳng đó; qua hai đường thẳng cắt nhau.  
- Xác định giao tuyến của hai mặt phẳng, giao điểm của đường thẳng và mặt phẳng.  
- Vận dụng được các tính chất về giao tuyến của hai mặt phẳng; giao điểm của đường thẳng và mặt phẳng vào giải bài tập.  
- Nhận biết hình chóp và hình tứ diện.  
- Vận dụng được kiến thức về đường thẳng, mặt phẳng trong không gian để mô tả một số hình ảnh trong thực tiễn.  
**2. Năng lực**  
**Năng lực chung:**  
- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá  
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm  
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.  
**Năng lực riêng:**  
- Tư duy và lập luận toán học: so sánh, phân tích, lập luận trong quá trình hình thành mối quan hệ liên thuộc giữa điểm, đường, mặt phẳng; xác định mặt phẳng; hình thành khái niệm về hình chóp, hình tứ diện,...  
- Mô hình hóa toán học: Vận dụng được kiến thức về đường thẳng, mặt phẳng trong không gian để mô tả một số hình ảnh trong thực tiễn.  
- Giải quyết vấn đề toán học: xác định được giao tuyến của hai mặt phẳng, giao điểm của đường thẳng và mặt phẳng, vận dụng các tính chất về giao tuyến, giao điểm; nhận biết hình chóp, hình tứ diện.  
- Giao tiếp toán học: đọc, hiểu, trao đổi thông tin toán học.  
- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán.  
**3. Phẩm chất**  
- Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.  
- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học.  
**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  
**a) Mục tiêu:**  
- Tạo hứng thú, thu hút HS tìm hiểu nội dung bài học. HS có cơ hội phân biệt giữa hình học không gian và hình học phẳng thông qua so sánh các hình hai chiều và ba chiều.  
**b) Nội dung:** HS đọc tình huống mở đầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi.  
**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi mở đầu.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
- GV yêu cầu HS đọc tình huống mở đầu  
Môn học Hình học phẳng tìm hiểu tính chất của các hình cùng thuộc một mặt phẳng. Môn học Hình học không gian tìm hiểu tính chất của các hình trong không gian, những hình này có thể chứa những điểm không cùng thuộc một mặt phẳng. Hãy phân loại các hình sau đâu thành hai nhóm hình khác nhau.  
  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi hoàn thành yêu cầu.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  
Nhóm Hình học phẳng:  
  
Nhóm Hình học không gian:  
  
**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Trong chương này, chúng ta cùng đi tìm hiểu về điểm, đường thẳng, mặt phẳng trong không gian; mối quan hệ song song trong không gian có khác gì hình học phẳng; cũng như các ứng dụng của chúng. Bài đầu tiên của chương chúng ta đi tìm hiểu về những yếu tố cơ bản: điểm, đường thẳng và mặt phẳng trong không gian.”  
**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 1: Mặt phẳng trong không gian. Các tính chất thừa nhận của hình học không gian.**  
**a) Mục tiêu:**  
- Nhận biết các quan hệ liên thuộc cơ bản giữa điểm, đường thẳng, mặt phẳng trong không gian.  
- Nhận biết các tính chất được thừa nhận của hình học không gian.  
- Vận dụng được các tính chất đó.  
**b) Nội dung:**  
HS đọc SGK, nghe giảng, thực hiện các nhiệm vụ được giao, suy nghĩ trả lời câu hỏi, thực hiện các hoạt động mục 1 và mục 2.  
**c) Sản phẩm:** HS hình thành được kiến thức bài học về mặt phẳng trong không gian, câu trả lời của HS cho các câu hỏi.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
**HĐ CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành **HĐKP 1.**  
   
- GV giới thiệu về các đối tượng cơ bản của hình học không gian.  
+ Lưu ý: không định nghĩa về điểm, đường, mặt phẳng.  
+ Giới thiệu về cách biểu diễn mặt phẳng phẳng và kí hiệu.  
   
- GV cho HS quan sát hình ảnh điểm thuộc mặt phẳng và không thuộc.  
  
  
**1. Mặt phẳng trong không gian**  
**HĐKP 1**  
Ví dụ về hình ảnh của mặt phẳng:  
- mặt tivi, trang giấy, mặt gương,..  
**Kết luận:**  
- Điểm, đường thẳng và mặt phẳng là ba đối tượng cơ bản của hình học phẳng.  
- Mặt phẳng không có bề dày và không có giới hạn  
  
  
  
  
  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
Xem thử và mua tài liệu:  
Link tài liệu (PPT)  
Link tài liệu (word)